

Số: 65/2024/QĐCNTTLH

Nghi Xuân, ngày 16 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 70, khoản 1, 2 Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Trần Bạch G và chị Đào Thị Ch.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 09/9/2024 về việc yêu cầu ly hôn của anh Trần Bạch G đối với chị Đào Thị Ch.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 12 tháng 9 năm 2024.

- Đơn yêu cầu ra quyết định công nhận kết quả Hòa giải thành tại Tòa án ngay, đề ngày 16 tháng 9 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện*: Ông Trần Bạch G – Sinh năm 1984;

- *Người bị kiện*: Bà Đào Thị Ch – Sinh năm 1985;

Cùng có địa chỉ: TDP A, thị trấn xuân An, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 9 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 9 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Bạch G và chị Đào Thị Ch thống nhất ly hôn.

- Về con chung: Hai bên thống nhất chị Đào Thị Ch trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng các con chung: Trần Tường V, sinh ngày 31/01/2013; Trần Tuấn Đ,

sinh ngày 25/7/2014 và Trần Diệu Th, sinh ngày 10/6/2021 cho đến khi các con đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi, hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Trần Bạch G có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không bên nào được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác:

+ Các bên không thuộc trường hợp phải nộp án phí, lệ phí theo quy định của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

+ Các bên có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

1. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Nghi Xuân
- UBND TT Xuân An, NX, HT  
(GCNKH số 02 ngày 01/10/2014);
- Lưu: HSVA, TA.

**THẨM PHÁN**

*(đã ký đóng dấu)*

**Phạm Huy Bình**